CÔNG TY CP THÔNG TIN
TÍN HIỆU ĐƯỜNG SẮT HÀ NỘI
(HASITEC.,JSC)

Số: 07 -21/BC-HĐQT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 25 tháng 01 năm 2021

CTY CP THÔNG TIN TÍN HIỆU ĐS HÀ NỘI
Digitally signed by CTY CP THÔNG TIN TÍN HIỆU ĐS HÀ NỘI
DN: OU=MST: 0100769649, O="CTY CP THÔNG TIN TÍN HIỆU ĐS HÀ NỘI ", CN="CTY CP THÔNG TIN TÍN HIỆU ĐS HÀ NỘI ", E=contact@hasitec.vn
Reason: I am the author of this document
Location:
Date: 2021-01-29 17:29:21

BÁO CÁO
Tình hình quản trị công ty năm 2020

Kính gửi:
- Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội.

- Tên công ty: **Công ty cổ phần Thông tin tín hiệu Đường sắt Hà Nội.**
- Địa chỉ trụ sở chính: Số 11A Nguyễn Khuyến, phường Văn Miếu, quận Đống Đa, Tp Hà Nội.
- Điện thoại: (024)37470303/ext 2864 Fax: (024)37471758 Email: contact@hasitec.vn
- Vốn điều lệ: 22.500.000 đồng *(Hai mươi hai tỷ, năm trăm triệu đồng).*
- Mã chứng khoán: **HCS**
- Mô hình quản trị công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Giám đốc.
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Chưa thực hiện.

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản):

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	NỘI DUNG
1	09-20/NQ-ĐHĐCĐ	28/4/2020	1. Thông qua Báo cáo của Giám đốc công ty về kết quả SXKD năm 2019 và kế hoạch SXKD năm 2020. 2. Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị về kết quả công tác quản trị năm 2019 và triển khai nhiệm vụ năm 2020. 3. Thông qua Báo cáo của Ban Kiểm soát về kết quả hoạt động năm 2019 và kế hoạch năm 2020. 4. Thông qua các nội dung Tờ trình của HĐQT: - Thông qua kết quả SXKD năm 2019 và kế

			hoạch SXKD năm 2020. - Thông qua Báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán. - Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ, cổ tức năm 2019 và Kế hoạch phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ, cổ tức năm 2020. - Thông qua mức lương, thù lao HĐQT, BKS thực hiện năm 2019; Kế hoạch lương, thù lao HĐQT, BKS năm 2020. - Thông qua việc ĐHĐCĐ ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định lựa chọn công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán BCTC năm 2020. 5. Thông qua việc ủy quyền cho HĐQT xem xét, chấp thuận các hợp đồng và giao dịch của Công ty với Tổng công ty Đường sắt Việt Nam có giá trị lớn hơn hoặc bằng ba mươi lăm phần trăm (≥35%) tổng giá trị tài sản doanh nghiệp ghi trong báo cáo tài chính gần nhất trong thời gian giữa hai kỳ Đại hội đồng cổ đông thường niên.

II. Hội đồng quản trị:

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ (*TV HĐQT độc lập, TV HĐQT không điều hành*)	Ngày bắt đầu là TV HĐQT	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Trần Hữu Chính	Chủ tịch HĐQT	14 /4 /2017	
2	Bùi Đình Sỹ	Thành viên HĐQT,Giám đốc	08 /01/2016	
3	Nguyễn Xuân Phương	Thành viên HĐQT	08 /01/2016	

2. Các cuộc họp HĐQT:

Stt	Thành viên HĐQT	Số buổi tham dự họp HĐQT	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Trần Hữu Chính	Chủ tịch HĐQT	100%	
2	Bùi Đình Sỹ	Thành viên HĐQT, Giám đốc	100%	
3	Nguyễn Xuân Phương	Thành viên HĐQT	100%	

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc:

HĐQT đã thực hiện giám sát việc quản lý, điều hành của Ban Giám đốc đầy đủ, kịp thời, bảo đảm tuân thủ Điều lệ công ty, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và các Nghị quyết của HĐQT.

- Ban Giám đốc đã bám sát Mục tiêu chất lượng, kế hoạch SXKD năm, phân khai từng quý để cân đối điều hành, sử dụng có hiệu quả nguồn lực nhằm đạt được các mục tiêu kinh tế, kỹ thuật đề ra. Những đầu tên công trình quan trọng của MTCL năm đã được triển khai tổ chức thực hiện tốt. Chất lượng duy tu bảo trì đạt loại A, khối lượng SPCI đạt theo kế hoạch đề ra.

- Công tác đảm bảo an toàn quản lý tiếp tục được giữ vững; công tác khắc phục sự cố, thiên tai được giám đốc tổ chức điều hành chặt chẽ, hiệu quả. Công tác đảm bảo ATGT tại các ĐNCBTĐ được thực hiện tốt với việc áp dụng KHCN vào hoạt động quản lý, giám sát, góp phần tích cực trong việc nâng cao chất lượng, tính sẵn sàng của hệ thống Kết cấu hạ tầng Thông tin tín hiệu đường sắt.

- HĐQT đánh giá cao việc Ban Giám đốc đã bám sát nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên 2020, các nghị quyết của HĐQT trong điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh. Mặc dù, phải điều chỉnh Kế hoạch SXKD năm 2020 xuất phát từ khó khăn khách quan dẫn đến tổng doanh thu giảm 30% so với Nghị quyết ĐHĐCĐ (đã Báo cáo công bố thông tin) nhưng kết quả sản xuất kinh doanh năm 2020 đã đạt được: hoàn thành vượt mức doanh thu trong SCTX tăng 7,2%, đảm bảo tỷ lệ chi trả cổ tức là 10% như nghị quyết ĐHĐCĐ; ổn định mức thu nhập và thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ cho người lao động; hoàn thành các nghĩa vụ thu nộp đối với ngân sách nhà nước; thực hiện tốt các nội dung quản lý, quản trị khác... đặt trong bối cảnh ngành đường sắt đang gặp rất nhiều khó khăn, thách thức đã góp phần giữ vững sự ổn định, củng cố niềm tin từ NLĐ, đối tác và khách hàng của Công ty.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: HĐQT không thành lập tiểu ban.

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị:

Stt	Số NQ, QĐ	Ngày	NỘI DUNG	Tỷ lệ thông qua
1	01-20/NQ-HĐQT	05/02/2020	Nghị quyết HĐQT v/v trích lập quỹ khoa học và công nghệ năm 2019	3/3
2	02-20/QĐ-HĐQT	08/01/2020	Quyết định ban hành Quy chế quản lý và sử dụng xe ô-tô	
3	03-20/NQ- TTHN	17/02/2020	Nghị quyết của Hội đồng quản trị tại phiên họp thường kỳ tháng 02/2020	3/3
4	03-20/QĐ-TTHN	20/02/2020	Quyết định phân công nhiệm vụ chuẩn bị tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020	3/3
5	05-20/QĐ- TTHN	24/3/2020	QĐ thành lập Ban kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020	3/3
6	05a-20/NQ- HĐQT	23/3/2020	Nghị quyết của HĐQT tại phiên họp ngày 23 /3/ 2020	3/3
7	06-20/NQ-TTHN	13/4/2020	Nghị quyết về sắp xếp tổ chức tại Chi nhánh TTTH Điện Hà Nội	3/3

Stt	Số NQ, QĐ	Ngày	NỘI DUNG	Tỷ lệ thông qua
8	07-20/NQ-HĐQT	23/4/2020	Nghị quyết của hội đồng quản trị tại phiên họp ngày 23/4/2020	3/3
9	08-20/NQ-HĐQT	24/4/2020	Nghị quyết HĐQT vv bổ nhiệm cán bộ	3/3
10	09-20/NQ-ĐHĐCĐ	28/4/2020	NQ Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020	100%
11	10-20/NQ-HĐQT	30/6/2020	Nghị quyết của Hội đồng quản trị tại phiên họp ngày 30/6/2020	3/3
12	11-20/NQ-HĐQT	12/8/2020	Nghị quyết về việc chi trả cổ tức năm 2019	3/3
13	12-20/NQ-HĐQT	12/8/2020	Nghị quyết của Hội đồng quản trị tại phiên họp ngày 12/8/2020	3/3
14	13-20/NQ-HĐQT	31/8/2020	Nghị quyết HĐQT về công tác cán bộ	3/3
15	15-20/QĐ-HĐQT	04/9/2020	Quyết định ban hành Quy chế Mua sắm, quản lý và sử dụng vật tư tài sản	
16	17-20/QĐ-HĐQT	08/10/2020	Quyết định ban hành Quy chế Công bố thông tin	
17	14-20/NQ-HĐQT	09/10/2020	Nghị quyết của Hội đồng quản trị tại phiên họp ngày 08/10/2020	3/3
18	15-20/NQ-HĐQT	03/12/2020	Nghị quyết HĐQT về công tác cán bộ	3/3
19	16-20/NQ-HĐQT	09/12/2020	Nghị quyết HĐQT v/v lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020	3/3
20	17-20/NQ-HĐQT	14/12/2020	Nghị quyết HĐQT thông qua Báo cáo kết quả SXKD năm 2020- mục tiêu nhiệm vụ SXKD năm 2021	3/3
21	18-20/NQ-HĐQT	31/12/2020	Nghị quyết HĐQT v/v điều chỉnh Kế hoạch SXKD năm 2020	3/3

III. Ban kiểm soát (Báo cáo năm 2020):

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS):

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên BKS	Trình độ chuyên môn
1	Nguyễn Thu Huyền	Trưởng BKS	08 / 01 /2016	Cử nhân kinh tế
2	Trương Tử Bình	Thành viên BKS	08 / 01 /2016	ThS. KT Viễn thông
3	Nguyễn Thị Hải	Thành viên BKS	11 / 4 /2018	KS Kinh tế vận tải

2. Cuộc họp của BKS:

Stt	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Nguyễn Thu Huyền	4	100%	100%	
2	Trương Tử Bình	4	100%	100%	
3	Nguyễn Thị Hải	4	100%	100%	

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc và cổ đông:

3.1. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT:

- Năm 2020, Hội đồng quản trị công ty đã tổ chức các cuộc họp định kỳ cũng như ban hành các nghị quyết, quyết định liên quan đến các hoạt động của Công ty. BKS đánh giá hoạt động của HĐQT trong năm phù hợp với quy định của pháp luật, đáp ứng yêu cầu công tác quản lý, điều hành SXKD của Công ty. Các nghị quyết, quyết định được ban hành đúng trình tự, đúng thẩm quyền.

- Trưởng BKS được mời tham dự các cuộc họp của HĐQT và nhận được thông tin đầy đủ theo quy định.

3.2. Hoạt động giám sát của BKS đối với Ban Giám đốc điều hành:

- Do các điều kiện khó khăn khách quan đối với Công ty, một số chỉ tiêu tải chính theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2020 đã thông qua không đạt được nhưng BKS nhận thấy Ban điều hành Công ty và Giám đốc đã có những chỉ đạo, biện pháp tích cực để duy trì đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh, điều hành quản lý, thực hiện tốt các nghị quyết của HĐQT. Các đơn vị trực thuộc, các phòng ban nghiệp vụ có nhiều nỗ lực trong việc triển khai thực hiện nhiệm vụ, tổ chức SXKD hiệu quả, đảm bảo việc làm cho NLĐ, bảo toàn và phát triển vốn của Nhà nước và cho các cổ đông.

- Công ty thực hiện đầy đủ nghĩa vụ ngân sách đối với Nhà nước; Chế độ và quyền lợi của người lao động được thực hiện đúng theo Luật Lao động và Thỏa ước LĐTT của Công ty như đóng nộp BHXH, BHYT, chi trả lương hàng tháng kịp thời, đúng quy định, ngoài ra các chế độ phúc lợi khác luôn được đảm bảo, duy trì, giải quyết các chế độ chính sách cho NLĐ nghỉ hưu, nghỉ việc, ốm đau bệnh tật được thực hiện đầy đủ, chính xác nhằm đảm bảo quyền lợi cho NLĐ trong Công ty. Bên canh đó, Công ty còn tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho toàn thể NLĐ, tổ chức phong trào văn hóa thể thao, nghỉ mát … NLĐ có việc làm ổn định, đời sống được đảm bảo, yên tâm công tác.

3.3. Hoạt động giám sát của BKS đối với cổ đông:

- BKS chưa phát hiện hiện tượng vi phạm pháp luật và Điều lệ Công ty cũng như chưa nhận được ý kiến đóng góp, khiếu nại của các cổ đông về các sai phạm của HĐQT, BĐH, BKS trong quá trình thực hiện nhiệm vụ được giao.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

- Trong năm 2020, BKS đã phối kết hợp tốt với các bộ phận nghiệp vụ của Công ty thực hiện công tác kiểm tra, giám sát nội bộ tại các đơn vị chi nhánh của Công ty cũng như phối hợp với HĐQT, BĐH Công ty phục vụ các đoàn kiểm tra của TCT ĐSVN cũng như các bộ ban ngành có liên quan.

- HĐQT đã cung cấp kịp thời, đầy đủ các Nghị quyết, quyết định của HĐQT cho BKS, BĐH Công ty đã tạo điều kiện cho BKS trong việc thu thập thông tin, tài liệu liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty khi có yêu cầu.

5. Hoạt động khác của BKS: Không có.

IV. Ban điều hành (BĐH)

Stt	Thành viên BĐH	Ngày sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm
1	Bùi Đình Sỹ	11/6/1976	KS Điện tử Viễn thông, CN Luật	22/01/2016
2	Phạm Văn Hiệp	06/12/1979	KS Tín hiệu giao thông	22/01/2021
3	Cáp Trọng Huy	11/10/1977	KS Điện tử Viễn thông	15/9/2018
4	Nguyễn Phương Nam	23/10/1972	Cử nhân Luật, KS ĐTVT	22/01/2021

V. Kế toán trưởng

Họ và tên	Ngày sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm
Nguyễn Thị Thanh Hiền	29/ 9/1967	Cử nhân kinh tế	22/01/2021

VI. Đào tạo về quản trị công ty

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty:

- Lớp tập huấn về thực hiện nghị định 71/2017/NĐ-CP Hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng, do UBCKNN tổ chức.

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng (năm 2020) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty:

1. Danh sách về người có liên quan của công ty

STT	Tên tổ chức / cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại Công ty	Số giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính, địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người CLQ	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Cty
1	Trần Hữu Chính		Chủ tịch HĐQT			14 / 4 / 2017		Bầu cử	
2	Bùi Đình Sỹ		Giám đốc			08 / 01 /2016		Bầu cử	
3	Nguyễn Xuân Phương		Th.viên HĐQT			08 / 01 /2016		Bầu cử	
4	Nguyễn Thu Huyền		Trưởng BKS			08 / 01 /2016		Bầu cử	
5	Trương Tử Bình		Th.viên BKS			08 / 01 /2016		Bầu cử	
6	Nguyễn Thị Hải		Th.viên BKS			11 / 4 /2018		Bầu cử	
7	Phạm Văn Hiệp		Phó Giám đốc			08 / 01 /2016		Bổ nhiệm	
8	Cáp Trọng Huy		Phó Giám đốc			08 / 01 /2016		Bổ nhiệm	
9	Nguyễn Phương Nam		Phó Giám đốc			08 / 01 /2016		Bổ nhiệm	
10	Nguyễn Thị Thanh Hiền		Kế toán trưởng			08 / 01 /2016		Bổ nhiệm	
11	Công ty TNHH Doha đầu tư		Cổ đông lớn			08/ 01/2016		Chuyển nhượng	

Ghi chú: số Giấy NSH: số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức).*

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ.

Không có.

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát: **Không có.**

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác: Không có

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo: **Không có.**

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc điều hành: **Không có.**

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc và người quản lý khác: **Không có.**

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ:

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ:

Stt	**Họ tên**	Tài khoản giao dịch chứng khoán	**Chức vụ tại công ty**	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	**Địa chỉ liên hệ**	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1	**Trần Hữu Chính**		**Chủ tịch HĐQT**			1300	0.06	
1.1	Trần Văn Quyền					0	0	
1.2	Phạm Thị Tam					0	0	
1.3	Trần Thị Lệ Hằng					0	0	
1.4	Trần Khánh Linh					0	0	

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1.5	Trần Đức Minh					0	0	
1.6	Trần Đức Nghĩa					0	0	
1.7	Trần Thị Thanh					0	0	
1.8	Trần Văn Thủy					0	0	
2	**Bùi Đình Sỹ**		**TVHĐQT-Giám đốc**			1600	0.07	
2.1	Bùi Đình Tuấn					0	0	
2.2	Thái Thị Ngọc					0	0	
2.3	Đỗ Bích Diệp					0	0	
2.4	Bùi Tùng Giang					0	0	
2.5	Bùi Tùng Sơn					0	0	
2.6	Bùi Đình Tiến					0	0	
3	**Nguyễn Xuân Phương**		**TV HĐQT**			3200	0.14	
3.1	Nguyễn Thị Huê					0	0	
3.2	Nguyễn Thị Phi Loan					0	0	
3.3	Nguyễn Thị Phượng					0	0	
3.4	Nguyễn Xuân Khoa					0	0	
3.5	Nguyễn Xuân Đông					0	0	
3.6	Nguyễn Xuân Thu					0	0	
3.7	Nguyễn Xuân Thanh					0	0	
3.8	Nguyễn Xuân Sơn					0	0	
3.9	Nguyễn Thị Thủy					0	0	
3.10	Nguyễn Xuân Chung					0	0	
3.11	Nguyễn Thị Dung					0	0	
3.12	Nguyễn Xuân Hòa					0	0	
4	**Nguyễn Thu Huyền**		**Trưởng Ban**			500	0.02	

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
			KS					
4.1	Nguyễn Văn Thìn					0	0	
4.2	Nguyễn Thị Minh Tiến					0	0	
4.3	Trần Đức Ngọc					0	0	
4.4	Trần Đức					0	0	
4.5	Trần Hiếu					0	0	
4.6	Nguyễn Thị Thu Hương					0	0	
4.7	Nguyễn Thùy Diệu					0	0	
5	**Trương Tử Bình**		**TV Ban Kiểm soát**			1800	0.08	
5.1	Bùi Thị Nga					0	0	
5.2	Đặng Thị Nhưỡng					0	0	
5.3	Trương Minh Hiếu					0	0	
5.4	Trương Thành Huy					0	0	
5.5	Trương Ngọc Thanh					0	0	
5.6	Trương Thị Ngọc					0	0	
5.7	Trương Quang Minh					0	0	
6	**Nguyễn Thị Hải**		**TV Ban Kiểm soát**			1400	0.06	
6.1	Phạm Thị Túc					0	0	
6.2	Ngô Ngọc Anh					0	0	
6.3	Ngô Ngọc Long					0	0	
6.4	Ngô Ngọc Hiếu					0	0	
6.5	Nguyễn Thị Hà					0	0	
6.6	Nguyễn Thị Tâm					0	0	
6.7	Nguyễn Thị Hằng					0	0	
7	**Phạm Văn Hiệp**		**Phó Giám**			1000	0.04	

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
			đốc					
7.1	Phạm Văn Đa					0	0	
7.2	Vũ Thị Sơn					0	0	
7.3	Nguyễn Thị Hoa					0	0	
7.4	Phạm Bảo Anh					0	0	
7.5	Phạm Hương Thảo					0	0	
7.6	Phạm Thị Hà					0	0	
7.7	Phạm Thế Huy					0	0	
8	**Cáp Trọng Huy**		**Phó Giám đốc**			62500	2.78	
8.1	Cáp Trọng Hồi					0	0	
8.2	Nguyễn Thị Bình					0	0	
8.3	Nguyễn Thị Phương Thúy					0	0	
8.4	Cáp Trọng Hoàng Giang					0	0	
8.5	Cáp Trọng Tùng Giang					0	0	
8.6	Cáp Thị Hà					0	0	
9	**Nguyễn Phương Nam**		**Phó Giám đốc**			500	0.02	
9.1	Nguyễn Niêm					0	0	
9.2	Nguyễn Thị Ngọc Trai					0	0	
9.3	Nguyễn Thị Bích Hạnh					0	0	
9.4	Nguyễn Hải Sơn					0	0	
9.5	Nguyễn Phương Thảo					0	0	
9.6	Nguyễn Thành Chung					0	0	
9.7	Nguyễn Thị Thanh					0	0	

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
	Thủy							
10	**Nguyễn Thị Thanh Hiền**		**Kế toán trưởng**			2900	0.13	
10.1	Nguyễn Hữu					0	0	
10.2	Lê Thanh Phương					0	0	
10.3	Lê Kim Ngân					0	0	
10.4	Nguyễn Lê Huy					0	0	

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty:

Không có.

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không có./.

Nơi nhận:

- Như trên (BC CBTT);
- Website hasitec.com.vn (CBTT);
- Lưu: HĐQT.

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

M.S.D.N: 0100769649 - C.T.C.P. CÔNG TY CỔ PHẦN THÔNG TIN TÍN HIỆU ĐƯỜNG SẮT HÀ NỘI Q. ĐỐNG ĐA - TP HÀ NỘI

Trần Hữu Chính